

Mẫu số 01. **BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 01/ECONASHINE/2019

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Econashine.

Địa chỉ: Thôn Ga, xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0392333193. Fax: .....

E-mail: Econashine@gmail.com.

Mã số doanh nghiệp: 0901046592.

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: Trà Cúc Hoa.

2. Thành phần: 100% hoa cúc sấy lạnh.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng trong lọ thủy tinh đạt QCVN:12-4/2015/BYT đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh.

- Sản phẩm được bao gói trong bao bì bằng vật liệu PE, PP, PET, OPP, túi craft, lọ nhựa đạt QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp.

4.2. Quy cách đóng gói: 12g, 18g, 21g, 38g, 50g, 100g, 200g, 500g, 1kg, 2kg hoặc theo yêu cầu của khách hàng và được ghi rõ trên nhãn hàng hóa.

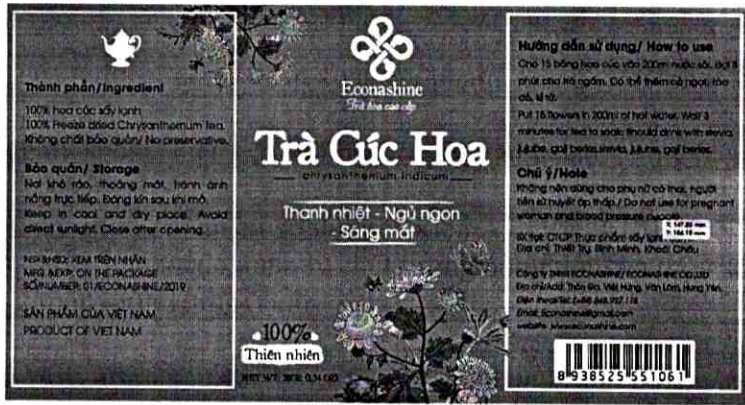



5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Công ty cổ phần thực phẩm sấy lạnh Sami.

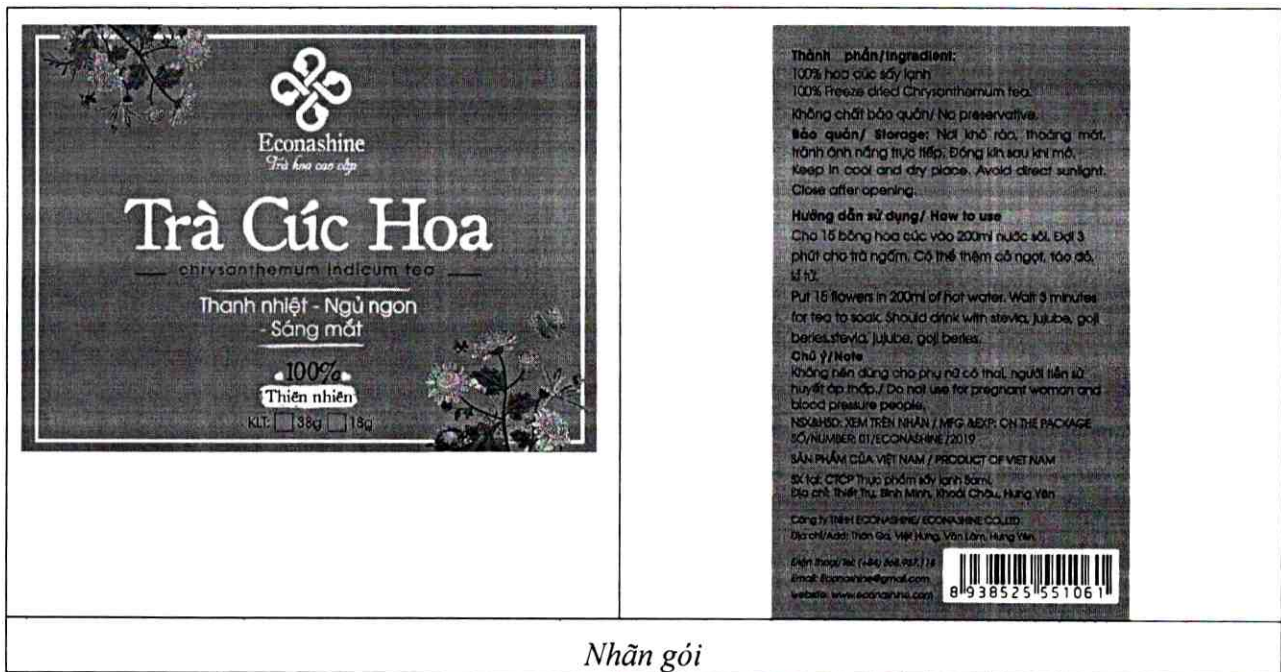
Địa chỉ: Thôn Thiết Trụ, Bình Minh, Khoái Châu, Hưng Yên.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 09/2018/NNPTNT-0321. Ngày Cấp/Nơi cấp: 09/02/2018/ Chi cục quản lý chất lượng nông, lâm và thủy sản, Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn, tỉnh Hưng Yên.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)**

 <p><b>Thành phần/Ingredient</b> 100% hoa cúc sấy lạnh 100% Freeze dried Chrysanthemum tea. Không chất bảo quản/No preservative.</p> <p><b>Bảo quản/Storage</b> Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Đóng kín sau khi mở. Keep in cool and dry place. Avoid direct sunlight. Close after opening.</p> <p>100% Thiên nhiên</p> <p><b>Hướng dẫn sử dụng/ How to use</b> Cho 15 bông hoa cúc vào 200ml nước sôi, đợi 5 phút cho trà nguội. Có thể thêm chút ngọt (táo, sữa, si rô). Put 15 flowers in 200ml of hot water. Wait 5 minutes for tea to cool. Should drink with stevia, juice, gel, berries, milk, gel, honey.</p> <p><b>Chú ý/Note</b> Không nên dùng cho phụ nữ có thai, người bệnh áp huyết thấp / Do not use for pregnant women and blood pressure people.</p> <p>Số họ CTQP Trà thảo dược/lyng Địa chỉ: Thôn Thiết Trụ, Bình Minh, Khoái Châu</p> <p>Công ty TNHH Eeonashine/ Eeonashine CO., LTD Địa chỉ: Thôn Thiết Trụ, Bình Minh, Khoái Châu, Hưng Yên. Điện thoại: 0466.866.727.728 Email: eeonashine@nashin.com Website: www.eeonashine.com</p>	
<p>Nhãn thân lọ</p>	<p>Nhãn nắp lọ</p>

46592-C  
NG TY  
NHH  
NASHIN  
YUNG



Nhãn gói

#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm;
- QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”;
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”;
- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định về giới hạn tối đa dự lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.
- Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 6 tháng 11 năm 2019  
**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  
 (Ký tên, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Thị Ngọc*







**BỘ Y TẾ**  
**VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA**  
**NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)**

Địa chỉ: Số 65 Phạm Thiện Duật - Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội - Việt Nam  
 Điện thoại: 84-2432262215 / 84-2432262216 Fax: 84-2439335738 \* Website: www.nifc.gov.vn

Số: 1138/PKN-VKNQG

**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

**BẢN SAO/COPY**

- 1. Tên mẫu: Trà cúc hoa
- 2. Mã số mẫu: 0119174/DV
- 3. Mô tả mẫu: Mẫu đóng trong lọ thủy tinh 250g, NSX HSD viết tay trên lọ  
Số lượng: 3; NSX: 18/12/2018 - HSD: 18 tháng; Không có mẫu lưu
- 4. Số lượng mẫu: 01 mẫu
- 5. Thời gian lưu mẫu: Không có
- 6. Ngày lấy mẫu: Không có
- 7. Ngày nhận mẫu: 10/01/2019
- 8. Thời gian thử nghiệm: 10/01/2019 - 18/01/2019
- 9. Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH ECONASHINE  
Địa chỉ: Thôn Ga, xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
- 10. Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
10.1*	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013	KPH (LOD: 1 CFU/g)
10.2*	<i>Cl. perfringens</i>	CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH (LOD: 1 CFU/g)
10.3*	<i>B. cereus</i>	CFU/g	TCVN 4992:2005	KPH (LOD: 10 CFU/g)
10.4*	Coliform	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH (LOD: 1 CFU/g)
10.5*	Tổng số bào tử nấm mốc-men	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	KPH (LOD: 1 CFU/g)
10.6*	Hàm lượng Arsenic	mg/kg	H.HD.QT.429 (ICP-MS)	0,22
10.7*	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	H.HD.QT.429 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,003 mg/kg)

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ghi chú: \* KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Số chứng thực: 3.1.8.5.3 - 008 Số 7.0.1.50T.BS

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2019

Ngày 29-08-2019

TUQ.VIỆN TRƯỞNG



CÔNG CHỨNG VIÊN  
**ĐỖ THỊ CHINH**



TRƯỞNG PHÒNG  
 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG  
**Lê Thị Phương Thảo**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm  
 2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm nghiệm ATVSTPQG  
 3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu  
 4. Chỉ tiêu đánh dấu \* là chỉ tiêu được công nhận VILAS  
 5. Không nhân khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định





BỘ Y TẾ

VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA  
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Địa chỉ: Số 65 Phạm Thận Duật - Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội - Việt Nam  
Điện thoại: 84-2432262215 / 84-2432262216 Fax: 84-2439335738 \* Website: www.nifc.gov.vn

BẢN SAO/COPY

Số: 144302/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM  
TEST REPORT

Phiếu này thay thế phiếu kết quả kiểm nghiệm số: 143194/PKN-VKNQG ngày 13 tháng 12 năm 2018

- Tên mẫu: Trà Cúc Hoa
- Mã số mẫu: 12186544/DV.1
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong lọ thủy tinh có nắp đậy 40g/lọ. Thông tin mẫu in dán trên vỏ lọ. - Số lượng: 3; NSX - HSD: Không có; Không có mẫu lưu
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có
- Ngày lấy mẫu: Không có
- Ngày nhận mẫu: 05/12/2018
- Thời gian thử nghiệm: 05/12/2018 - 13/12/2018
- Nơi gửi mẫu: Công ty TNHH Econashine  
Địa chỉ: Thôn Ga, xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
- Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
10.1*	<i>Salmonella</i>	/25g	ISO 6579-1:2017	KPH
10.2*	<i>E. coli</i>	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH (LOD: 1 CFU/g)
10.3	Cảm quan: Màu sắc, trạng thái, mùi vị	-	H.HD.QT.218	Các bông hoa khô nhỏ, nguyên vẹn gồm cánh, nhụy, đài, đế hoa, kích thước bông đồng đều. Có màu xanh, màu vàng nâu. Mùi thơm, vị đặc trưng của sản phẩm.
10.4*	Độ ẩm	%	H.HD.QT.001	8,43
10.5	Hàm lượng SO <sub>2</sub>	ppm	H.HD.QT.015	KPH
10.6*	Hàm lượng DDT	µg/kg	H.HD.QT.175 (GC-MS/MS)	KPH (LOD: 3 µg/kg)
10.7	Định tính Cúc hoa ( <i>Flos chrysanthemi indicum</i> )	-	H.HD.QT.124 (HPTLC)	Dương tính

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2018

TUQ.VIỆN TRƯỞNG



CÔNG CHỨNG VIÊN  
ĐỖ THỊ CHINH



TRƯỞNG PHÒNG  
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG  
Lê Thị Phương Thảo

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm nghiệm ATVSTPQG
- Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
- Chỉ tiêu đánh dấu \* là chỉ tiêu được công nhận VILAS
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định





Số/No.: 27579/PKN-VKNQG

**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

- Tên mẫu/ Name of sample: Trà Cúc hoa/ *Chrysanthemum indicum tea*
- Mã số mẫu/ Sample code: 10196630/DV.1
- Mô tả mẫu/ Sample description: Nguyên lọ 38 g - Số lượng: 1/ Intact vial of 38 g - Quantity: 1  
NSX: 01/10/2019 - HSD: 30/09/2020; Không có mẫu lưu  
MFG: 01/10/2019 - EXP: 30/09/2020; No storage sample
- Số lượng mẫu/ Number of sample: 01 mẫu/ 01 sample
- Thời gian lưu mẫu/ Storage time of sample: Không có/ No storage
- Ngày nhận mẫu/ Sampling received date: 23/10/2019
- Thời gian thử nghiệm/ Testing time: 23/10/2019 - 29/10/2019
- Nơi gửi mẫu/ Customer: Công ty TNHH Econashine/ *Econashine Co., Ltd.*  
Địa chỉ: Thôn Ga, Xã Việt Hưng, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên  
Address: Ga Hamlet, Viet Hung ward, Van Lam District, Hung Yen Province
- Kết quả thử nghiệm/ Test results: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật  
*Physicochemical and Microbiological tests*



STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Hàm lượng Cadmi <i>Cadmium content</i>	mg/kg	NIFC.03.M.45 (ICP-MS)	0,11
9.2*	Hàm lượng Chì <i>Lead content</i>	mg/kg	NIFC.03.M.45 (ICP-MS)	0,49

Hà Nội, 29/10/2019

TUQ.VIỆN TRƯỞNG

On behalf of General Director

TRƯỞNG PHÒNG QLCL

Quality Management dept. manager



\*TS. Lê Thị Phương Thảo

PhD. Le Thi Phuong Thao

**NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC**



CHỦ TỊCH

*Hàng Văn Hiến*